TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TH
TỈNH LONG A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31-07-2023
"*V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Nm.

2/ Bà Nguyễn Ngọc NH.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu L, thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Ngày 31 tháng 07 Nm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 04 Nm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 06 Nm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 07 Nm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thanh H, sinh Nm 1980 (có mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Tân Th, huyện Tân Th, tỉnh Long A

2. Bị đơn: Ông Trần Minh Hp, sinh Nm 1977 (vắng mặt không lý do).

Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Tân Th, huyện Tân Th, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai ngày 17 tháng 03 Nm 2022, bà Trần Thanh H trình bày: Tôi và anh Hp yêu thương nhau và sống chung với nhau vào Nm 2001 cho đến nay, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Th, huyện Tân Th, tỉnh Long A. Thời gian đầu về sống với nhau có hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn bất đồng ý kiến, không hòa Hp nhau, thường cự cải nhau triền miên, càng ngày càng gay gắt hơn, nhưng vì thương con, vì hạnh phúc gia đình nên tôi cố gắng nhẫn nhịn bỏ qua. Nay tôi cảm thấy cuộc sống vợ chồng

không còn phù Hp và không thể hàn gắn hạnh phúc nên tôi yêu cầu được ly hôn để trả tự do cho nhau.

Về con chung: Chúng tôi chung sống với nhau được hai con chung tên Trần Thanh Sang, sinh ngày 11 tháng 05 Nm 2003 và Trần Minh Trọng, sinh ngày 30 tháng 10 Nm 2010. Con chung tên Trần Thanh Sang đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tôi yêu cầu được nuôi con chung tên Trần Minh Trọng, sinh ngày 30 tháng 10 Nm 2010 không yêu cầu ông Hp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai ngày 07-06-2023 ông Trần Minh Hp trình bày: Tôi và bà H cưới nhau vào Nm 2001 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Th, huyện Tân Th, tỉnh Long A. Thời gian đầu sống với nhau có hạnh phúc, đến Nm 2022 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn do tôi hiểu nhầm đối với bà H có ngoại tình với người khác nên khi uống rượu về thường hay chửi bới vợ con. Hiện nay nguyện vọng của tôi hứa khắc phục làm lại từ đầu, mong bà H thông cảm tha thứ lỗi lầm cho tôi, để tôi và bà H tiếp tục chung sống xây dựng hạnh phúc vợ chồng, nuôi dạy con chung.

Về con chung: Có hai con chung tên Trần Thanh Sang, sinh ngày 11 tháng 05 Nm 2003; tên Trần Minh Trọng, sinh ngày 30 tháng 10 Nm 2010, hiện nay đã lớn sống với ai thì người đó nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành tống đạt và niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án ngày 24 tháng 04 Nm 2023; Thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải lần thứ nhất vào ngày ngày 24 tháng 04 Nm 2023; lần hai vào ngày 19 tháng 06 Nm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 21 tháng 06 Nm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số ngày 10 tháng 07 Nm 2023 đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, ông Trần Minh Hp vắng mặt nên Tòa án tiền hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thanh H yêu cầu ly hôn với ông Trần Minh Hp. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay bà Trần Thanh H không thay đổi yêu cầu, không rút đơn khởi kiện. Bà H tiếp tục yêu cầu xin được ly hôn với ông Trần Minh Hp.

Về con chung: Bà H yêu cầu nuôi con chung nuôi con chung tên Trần Minh Trọng, sinh ngày 30 tháng 10 Nm 2010 không yêu cầu ông Hp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về nội dung vụ kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thanh H và ông Trần Minh Hp tìm hiểu và yêu thương yêu nhau được cha me hai bên tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Th, huyện Tân Th, tỉnh Long A vào Nm 2001. Sau khi cưới hai bên về chung sống với nhau tại khu phố 5, thị trấn Tân Th, huyện Tân Th, tỉnh Long A. Thời gian đầu về sống với nhau có hạnh phúc, đến Nm 2022 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn.

[2.2] Nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do ông Trần Minh Hp nghi ngờ bà Trần Thanh H có ngoại tình với người khác, cũng xuất phát từ đó nên khi ông Hp đi uống rượu về dựa vào việc này ông kiếm chuyện chưởi bới, hành hạ, đánh đập bà H, việc này cứ lập đi lập lại hàng ngày, bà H không chịu nổi phải đi thuê nhà trọ ở để đi bán vé số kiếm tiền nuôi bản thân và nuôi các con không dám về nhà; Về phía ông Hp không chịu làm ăn phụ giúp gia đình, tiền làm ra ông chỉ dùng cho việc ăn chơi và vì lợi ích bản thân mình. Hiện nay bà H cảm thấy cuộc sống vợ chồng không còn phù Hp nên không thể hàn gắn được nữa nên yêu cầu ly hôn để trả tự do cho nhau.

[2.3] Ông Trần Minh Hp được Tòa án nhân dân huyện Tân Th gửi thông báo thụ lý vụ án (có ghi rõ yêu cầu của bà Trần Thanh H về việc xin ly hôn, nuôi con); Thông báo phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Trần Minh Hp đã nhận được đầy đủ văn bản tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nhưng ông Hp không đến đúng theo yêu cầu của Tòa án và cũng không có ý kiến phản hồi điều này cho thấy, ông Trần Minh Hp cũng không còn tha thiết với mối quan hệ hôn nhân giữa ông và bà H nữa. Nên bà H yêu cầu xin ly hôn với ông Hp để trả tự do cho nhau, yêu cầu này của bà H là hoàn hoàn có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.4] Xét thấy trình trạng vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của bà Trần Thanh H với ông Trần Minh Hp.

[2.5] Về con chung: Bà Trần Thanh H yêu cầu được nuôi dạy 1 con chung tên Trần Minh Trọng, sinh ngày 30-10-2010, ông Hp không phải cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu này cũng phù Hp với nguyện vọng con chung nên chấp nhận yêu cầu này của bà H.

[2.6] Về tài sản chung, nợ chung : không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Trần Thanh H phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, 147, 173, 174, 179, , 227, 271,273 Bộ luật Tố Tụng dân sự 2015.

Áp dụng khoản 1Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình số 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thanh H.

Bà Trần Thanh H được ly được ly hôn với ông Trần Minh Hp.

2. Về con chung: Giao cho bà Trần Thanh H tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Minh Trọng, sinh ngày 30-10-2010, ông Hp không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nôm con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc trăm nôm để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nôm con của người đó.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch: Bà Trần Thanh H phải chịu 300.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn* đồng) tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 0004465 ngày 26-04-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Th, tỉnh Long A thành án phí.

Trường Hp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt Hp lệ cho bị đơn.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân Th;
- CC. THADS huyện Tân Th;
- UBND thị trấn Tân Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Dg